

## BÁO CÁO SỐ NGÀY NẴM GIỮ BÌNH QUÂN

To date: 09/11/2018

Type: HOLDING

Trading ID: ALL

Fund ID: VFMVF1

No	Trading ID	Investor	Balance	Buy date	Report date	Number days of hold	Quantity
			1	2	3	4=3-2	5=1x4
1	999C000002	PHẠM BĂNG BĂNG	509.93	19/10/2018	09/11/2018	21	10,708.53
2	999C000002	PHẠM BĂNG BĂNG	372.37	18/10/2018	09/11/2018	22	8,192.14
3	999C000003	PHẠM BĂNG CHÂU	631.89	08/11/2018	09/11/2018	1	631.89
4	999C000003	PHẠM BĂNG CHÂU	379.13	07/11/2018	09/11/2018	2	758.26
5	999C000003	PHẠM BĂNG CHÂU	266.23	06/11/2018	09/11/2018	3	798.69

6	999C000003	PHẠM BĂNG CHÂU	532.45	05/11/2018	09/11/2018	4	2,129.80
7	999C000003	PHẠM BĂNG CHÂU	1,129.79	18/10/2018	09/11/2018	22	24,855.38
8	999C000004	PHẠM BĂNG TRIỀU TIÊN	238.16	19/10/2018	09/11/2018	21	5,001.36
9	999C000093	VỖ HOÀNG ANH	1,029.45	01/11/2018	09/11/2018	8	8,235.60
10	999C000184	TEST 3	25,085.86	23/10/2018	09/11/2018	17	426,459.62
11	999C000184	TEST 3	4,251.42	17/10/2018	09/11/2018	23	97,782.66
12	999P000001	CÔNG TY QUẢN LÝ QŨY	900.77	01/11/2018	09/11/2018	8	7,206.16
		<b>VFMVF1 Total</b>	<b>35327.45</b>			<b>152.0</b>	<b>592,760.09</b>

Fund ID: VFMVF4

No	Trading ID	Investor	Balance	Buy date	Report date	Number days of hold	Quantity
			<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3-2</i>	<i>5=1x4</i>
1	999P000001	CÔNG TY QUẢN LÝ QŨY	836.63	23/10/2018	09/11/2018	17	14,222.71
2	999P000001	CÔNG TY QUẢN LÝ QŨY	1,504.48	19/10/2018	09/11/2018	21	31,594.08
		VFMVF4 Total	2341.11			38.0	45,816.79

Fund ID: VFMVFB

No	Trading ID	Investor	Balance	Buy date	Report date	Number days of hold	Quantity
			1	2	3	4=3-2	5=1x4
1	999C000002	PHẠM BĂNG BĂNG	1,129.79	24/10/2018	09/11/2018	16	18,076.64
2	999C000004	PHẠM BĂNG TRIỀU TIÊN	298.96	24/10/2018	09/11/2018	16	4,783.36
		VFMVFB Total	1428.75			32.0	22,860.00

Grand Total 39,097.31 222 661,436.88

Date.....month.....year.....  
PREPARED PERSON

Date.....month.....year.....  
APPROVER

